

TRƯỜNG MN HOA MAI
Tổ Bé – Nhà trẻ

KẾ HOẠCH NDCSGD
CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ CÁC BẠN

ĐỐI TƯỢNG : NHÀ TRẺ 24 - 36 THÁNG A

Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ ngày 08/ 9 – 03/10/ 2025)

Nhánh 1: Các bộ phận trên cơ thể bé.

Nhánh 2: Các bạn của bé

Nhánh 3: Bé biết nhiều điều

Nhánh 4: Tết Trung Thu

Lĩnh vực	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Phát triển thể chất.	<p><i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Thích nghi với chế độ ăn cơm, trẻ biết ăn các loại thức ăn khác nhau. (MT1)- Ngủ một giấc trưa. (MT2) <p><i>* Phát triển vận động:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, bả vai; lưng/ bụng và chân. (MT3) <p>Phát triển thể chất.</p> <ul style="list-style-type: none">- Giữ thăng bằng trong vận động đi thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo theo cô. (MT4)- Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng. (MT5)- Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: ném xa lên phía	<p><i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa. <p><i>* Thực hiện các vận động cơ bản:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. <p><i>* Các vận động cơ bản và phát triển các tố chất vận động Ban đầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none">+ Đi theo hiệu lệnh.+ Bò thăng hướng và có vật trên lưng.+ Ném bóng về phía trước	<p><i>* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Giáo dục trẻ trong giờ ăn trưa.- Giáo dục trẻ trong giờ ăn trưa. <p><i>* Thể dục sáng: Tập các động tác</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Hô hấp: Hít vào thật sâu; Tay – bả vai: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống kết hợp với lắc bàn tay. Lưng - bụng: Quay người sang 2 bên. Chân: Ngồi xuống đứng lên. <p>* PTVĐ</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đi theo hiệu lệnh.+ Bò thăng hướng và có vật trên lưng.+ Ném bóng về phía trước

	<p>trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m) (MT6)</p> <p><i>* Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay</i></p> <p>- Phối hợp được cử động bàn tay ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn, vẽ, xâu vòng. (MT7)</p>	<p>+ Nhón nhặt đồ vật</p> <p>+ Chồng, xếp 6-9 khối</p>	<p>- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi</p>
Phát triển nhận thức.	<p>- Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi. (MT8)</p> <p>- Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. (MT9)</p> <p>- Sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng (MT10)</p> <p>- Chỉ /nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có màu đỏ /vàng /xanh theo yêu cầu. (MT11)</p> <p>- Biết số lượng 1 và nhiều (MT12)</p>	<p>- Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, tai, tay, chân,...</p> <p>- Nói được tên của bản thân, tên cô giáo và các bạn, nhóm/ lớp khi được hỏi.</p> <p>- Sờ nắn, nhìn, ngửi, nếm để nhận biết vị, đặc điểm nổi bật của đối tượng</p> <p>- Màu đỏ, vàng, xanh.</p> <p>- Một và nhiều</p>	<p>* Nhận biết tập nói.</p> <p>- Cái tai, cái tay, đôi mắt</p> <p>- Mắt để nhìn, Tai để nghe.</p> <p>- Bản thân, Bạn, cô giáo</p> <p>- Bánh dẻo, bánh nướng, ...</p> <p>* Nhận biết phân biệt:</p> <p>- Màu đỏ - Màu vàng.</p> <p>- Màu đỏ - Màu xanh.</p> <p>- Một và nhiều</p>
Phát triển ngôn ngữ.	<p>- Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. (MT13)</p> <p>- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. (MT14)</p>	<p>- Nghe các bài thơ, đồng dao và chuyện ngắn</p> <p>- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3-4 tiếng</p> <p>- Trả lời câu hỏi: Làm gì?, Ở đâu?, ...</p>	<p>* PTNN</p> <p>- Nghe kể chuyện, đọc thơ về trường lớp Mầm non.</p> <p>- Truyện: + Đôi bạn nhỏ, Sự tích đèn ông sao.</p> <p>- Thơ: + Bạn mới, Chia đồ chơi</p>

			- Đồng dao: Chi chi chành chành
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.	<p>- Nhận biết trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi. (MT15)</p> <p>- Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ. (MT16)</p> <p>* Thực hiện hành vi xã hội đơn giản</p> <p>- Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, ..) (MT17)</p> <p>- Thực hiện một số yêu cầu của người lớn. (MT17)</p>	<p>- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi.</p> <p>- Trẻ tập làm, thể hiện, nhập vai để tham gia chơi trong hoạt động chơi ở các khu vực chơi.</p> <p>- Nghe và làm theo lời người lớn.</p>	<p>- Dạy trẻ mọi lúc mọi nơi</p> <p>* Hoạt động vui chơi:</p> <p>+ Góc TT vai: Chơi trò chơi: Bé em, Ru em bé ngủ, Bón cho em ăn.</p> <p>+ Góc HDVDV: Xếp chồng, xếp cạnh, xếp hàng rào, luồn hạt.</p> <p>+ Góc NT: Xem tranh ảnh về chủ đề</p> <p>- Hát một số bài hát trong chủ đề</p> <p>- Di màu bức tranh theo chủ đề</p> <p>+ Góc VD: Chơi với bóng, vòng ...</p>
Phát triển thẩm mỹ.	<p>- Biết hát một vài bài hát quen thuộc. (MT19)</p> <p>- Thích tô màu, vẽ, nặn, (cầm bút vẽ, di màu). (MT20)</p>	<p>- Hát một vài bài hát đơn giản quen thuộc</p> <p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn.</p>	<p>* Âm nhạc:</p> <p>- Dạy hát: Đi nhà trẻ, Biết vâng lời mẹ, lời chào buổi sáng.</p> <p>- Nghe hát: Em yêu cô giáo, Vui đến Trường, Đêm trung thu.</p> <p>- TCÂN: Phân biệt âm thanh của 2 dụng cụ khác nhau</p> <p>* Tạo hình:</p> <p>- In hình bàn tay bé.</p> <p>- Vẽ các đường nét khác nhau.</p> <p>- Di màu con lật đật</p> <p>- Chơi với đất nặn</p>

Xác nhận của TTCM

Người lập

Bùi Thị Thuý Hoà

Tổng Thị Thu Hằng